

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN**

Số: 60/BC-CVNĐS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Công Viên Nước Đàm Sen
- Địa chỉ trụ sở chính: 03 Hòa Bình, P.3, Q.11, TP.HCM
- Điện thoại: 028.38588418 Fax: 028.38588419
- Email: lienhe@damsenwaterpark.com.vn
- Vốn điều lệ: 120.830.090.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DSN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01.	01/NQ-ĐHCĐ-CVNĐS	27/01/2022	1. Thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát về hoạt động quản lý điều hành, kiểm soát công ty, các kết quả kinh doanh năm 2021.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			2. Thông qua đánh giá của HĐQT trong báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ 2021 và nhiệm vụ định hướng, giám sát hoạt động công ty. 3. Thông qua các chỉ tiêu - kế hoạch năm 2022. 4. Thông qua tờ trình v/v điều chỉnh tiền lương cho CBNV + HĐQT năm 2021. 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021. 6. Thông qua tờ trình trích quỹ khen thưởng cho CBNV, HĐQT, BKS và Ban TGD công ty năm 2021. 7. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán năm 2022. 8. Thông qua tờ trình: a. Sửa đổi Điều lệ công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14. b. Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. c. Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. d. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Việt Anh	Chủ tịch	01.02.2022	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
		Thành viên	07.02.2018	
2	Ông Phạm Duy Hưng	Phó Chủ tịch thường trực	01.02.2022	
		Chủ tịch	07.02.2018	Không còn đảm nhận chức vụ : 01.02.2022
3	Ông Nguyễn Quốc Anh	Phó Chủ tịch	07.02.2018	
4	Ông Lê Khắc Lân	Thành viên độc lập	07.02.2018	
5	Ông Phương Xuân Thụy	Thành viên	20.01.2020	
6	Bà Lê Thị Lan Hương	Thành viên độc lập	20.01.2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Anh	2/2	100%	
2	Ông Phạm Duy Hưng	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Anh	2/2	100%	
4	Ông Lê Khắc Lân	2/2	100%	
5	Ông Phương Xuân Thụy	1/2	50%	Bận công tác, ủy quyền cho Ông Trần Việt Anh/Chủ tịch HĐQT công ty.
6	Bà Lê Thị Lan Hương	1/2	50%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng Quản trị đã thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động của Tổng Giám Đốc và Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ chính xác và đúng thời hạn cho cơ quan quản lý và cho các cổ đông, nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật về Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán, Báo cáo tình hình quản trị năm 2021, Báo cáo thường niên năm 2021, Báo cáo tài chính Quý 1/2022, Quý 2/2022, 6 tháng đầu năm 2022; Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh Nghiệp 2020, Quy chế Quản trị nội bộ công ty sửa đổi bổ sung, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các công bố thông tin bất thường 24h.
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 27.01.2022.
- Triển khai hoàn thành thực hiện thủ tục chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt 15% vào ngày 26.01.2022
- Triển khai hoạt động kinh doanh Quý 1, Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2022, Công viên nước Đầm Sen cũng đạt mức tăng trưởng vượt kế hoạch. Theo đó, sự chỉ đạo linh hoạt kịp thời và các công tác chuẩn bị của công viên nước Đầm Sen trong mùa hè 2022 với các phương án kinh doanh linh động nên cũng là yếu tố tăng trưởng trong Quý 2/2022. Do đó, kết quả thực hiện doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2022 là 128.203.407.117 đồng.

Qua kết quả giám sát: Hội đồng Quản trị đã thực hiện tổng kết và đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện kế hoạch được giao 6 tháng đầu năm 2022, sự tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Đặc biệt Ban điều hành đã làm tốt công tác điều hành hoạt động kinh doanh, mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty, đảm bảo thu nhập ổn định cho Người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01	01/02/2022	- Thống nhất việc thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị đối với Ông Phạm Duy Hưng và đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen kể từ ngày 01/02/2022. - Thống nhất bổ nhiệm Ông Trần Việt Anh – thành viên HĐQT đảm nhiệm chức danh Chủ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			tịch HĐQT Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen kể từ ngày 01/02/2022.	
2	Nghị quyết số 02	14/04/2022	Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen thông qua các nội dung như sau: - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2022 của Ban Tổng Giám Đốc. - Thông qua chủ trương thoái vốn của Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA).	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đặng Ngọc Thiên Tử	Trưởng ban kiểm soát	07.02.2018	Đại học kế toán – tài chính
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	Kiểm soát viên	07.02.2018	Cử nhân kinh tế (tài chính – kế toán).
3	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	Kiểm soát viên	07.02.2018	Cử nhân tài chính – ngân hàng, Luật kinh doanh.

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Ngọc Thiên Tử	1/1	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	1/1	100%	100%	
3	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Thường xuyên theo dõi hoạt động của công ty thông qua việc nghiên cứu các báo cáo bán hàng hàng ngày của các bộ phận kinh doanh. Giám sát đối với HĐQT qua việc dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và qua nắm bắt tình hình thực tế của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp hoạt động với HĐQT và Ban điều hành bằng cách trao đổi trực tiếp khi có vấn đề phát sinh để có biện pháp giải quyết thích hợp.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vũ Ngọc Tuấn	25/10/1963	Cử nhân kinh tế	08/02/2018
2	Ông Nguyễn Quang Trường	01/05/1973	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018
3	Bà Trần Thị Châu Dân	23/03/1978	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Châu Dân	23/03/1978	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
1	Công ty cổ phần DVDL Phú Thọ					07.02.2018			Cổ đông lớn, thành viên sáng lập-liên quan đến NNB
2	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT			Từ 07.02.2018 thành viên HĐQT T đến 01.02.2022 đảm nhiệm chức Chủ tịch.			Đại diện 50% VCP của CTCP DVDL Phú Thọ tại DSN
3	Phạm Duy Hưng		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			Từ 07.02.2018 là Chủ tịch HĐQT T đến			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
						01.02.2022 đảm nhiệm Phó chủ tịch TT.			
4	Nguyễn Quốc Anh		Phó Chủ tịch HĐQT			07.02.2018			Đại diện 50% VCP của CTCP DVDL Phú Thọ tại DSN
5	Lê Khắc Lân		Thành viên độc lập HĐQT			07.02.2018			
6	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT			20.01.2020		Bỏ nhiệm	
7	Lê Thị Lan Hương		Thành viên độc lập HĐQT			20.01.2020		Bỏ nhiệm	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
8	Đặng Ngọc Thiên Tử		Trưởng BKS			07.02.2018			
9	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS			07.02.2018			
10	Bùi Thị Kim Tuyền		Thành viên BKS			07.02.2018			
11	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc			08.02.2018			
12	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty			08.02.2018			Người phụ trách quản trị công ty bổ nhiệm 13/5/2020
13	Trần Thị Châu Dân		Kế toán trưởng			08.02.2018			

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Đính kèm phụ lục

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên,
- Website công ty (để CBTT)
- Lưu: VT, HĐQT.



**PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN NGÀY 30/06/2022 (Theo danh sách chốt ngày 29/12/2021 của VSD)**

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT							0	0.00%	Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217 cp) tại DSN
1.1	Trần Bá Chúc			Cha						0	0.00%	
1.2	Nguyễn Thị Thu Ngọc			Mẹ						0	0.00%	
1.3	Hà Thị Liên			Mẹ vợ						0	0.00%	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pa ssport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1.4	Phuong Thanh Nhung			Vợ						0	0.00%	
1.5	Trần Phương Thành			Con						0	0.00%	Còn nhỏ
1.6	Trần Phương Thảo			Con						0	0.00%	Còn nhỏ
1.7	Trần Phương Phương			Con						0	0.00%	Còn nhỏ
1.8	Trần Việt Hà			Em trai						0	0.00%	
1.9	Trần Thị Kiều Trang			Em gái						0	0.00%	
1.10	Nguyễn Thị Thu Hương			Em dâu						0	0.00%	
1.11	Phan Tấn Đạt			Em rể						0	0.00%	
1.12	CTCP Tập Đoàn Đất Xanh			Tổ chức liên quan						0	0.00%	Phó Chủ tịch HĐQT
1.13	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp – Thương mại Củ Chi			Tổ chức liên quan						0	0.00%	Thành viên HĐQT

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pa ssport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1.14	CTCP Dịch vụ Du Lịch Phú Thọ			Tổ chức liên quan						4,052,434	33.54%	Chủ tịch HĐQT
1.15	CTCP SAM Holdings			Tổ chức liên quan						0	0.00%	TGD - Thành viên HĐQT
1.16	Tổng công ty Sản Xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương			Tổ chức liên quan						0	0.00%	Thành viên HĐQT
2	Phạm Duy Hưng		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT							41,551	0.34%	
2.1	Lê Thị Mỹ Sương			Cổ đông sáng lập/ vợ						34,354	0.28%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
2.2	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)			Công ty liên quan						0	0.00%	Phạm Duy Hưng là Chủ tịch HĐQT ALOTA
3	Nguyễn Quốc Anh		Phó Chủ tịch HĐQT							0	0.00%	Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217 cp) tại DSN
3.1	Nguyễn Văn Đức			Cha						0	0.00%	Mất
3.2	Bùi Thị Bích Đào			Mẹ						0	0.00%	
3.3	Trần Lệ Thu			Vợ						0	0.00%	
3.4	Nguyễn Anh Huy			Con						0	0.00%	
3.5	Nguyễn Thị Thanh Phương			Em						0	0.00%	
3.6	Nguyễn Thị Bích Vân			Em						0	0.00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3.7	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan						4,052,434	33.54%	Thành viên HĐQT CTCP DVDL Phú Thọ
3.8	Công ty CP Sài Gòn Đà Lạt			Công ty liên quan						0	0.00%	Thành viên HĐQT CTCP Sài Gòn Đà Lạt
3.9	Công ty CP Du lịch Sài Gòn Đông Hà			Công ty liên quan						0	0.00%	Thành viên HĐQT CTCP Sài Gòn Đông Hà
4	Lê Khắc Lân		Thành viên độc lập							0	0.00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
4.1	Lê Khắc Lãng			Cha								mất
4.2	Nguyễn Thị Kim Yến			Mẹ								mất
4.3	Lê Thị Ngọc Thu			Chị						0	0.00%	
4.4	Lê Khắc Phụng			Em trai						0	0.00%	
4.5	Lê Khắc Hòa			Em trai						0	0.00%	
4.6	Lê Khắc Hiệp			Em trai						0	0.00%	
4.7	Lê Thị Ngọc Lan			Em gái						0	0.00%	
4.8	Dương Thị Thu Trang			Vợ						0	0.00%	
4.9	Lê Minh Tuấn			Con trai						0	0.00%	
4.10	Lê Minh Đạt			Con trai						0	0.00%	Học sinh chưa có CMND
4.11	Lê Minh Long			Con trai						0	0.00%	Học sinh chưa có CMND

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pa ssport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
4.12	Công ty TNHH Vận tải và Du lịch Trang Phương			Công ty liên quan						0	0.00%	Phó Giám Đốc Công ty TNHH Vận tải và Du lịch Trang Phương
5	Phương Xuân Thụy		Thành viên HDQT							0	0.00%	
5.1	Phương Xuân Thịnh			Bố ruột						0	0.00%	
5.2	Nguyễn Thị Lan			Mẹ ruột						0	0.00%	
5.3	Phương Thừa Vũ			Anh						0	0.00%	
5.4	Phương Quốc Vĩnh			Anh						0	0.00%	
5.5	Phương Minh Huệ			Chị						0	0.00%	
5.6	Đỗ Thị Ngọc Hà			Vợ						0	0.00%	
5.7	Phương Minh Thái			Con						0	0.00%	
5.8	Phương Đỗ Thái Dương			Con						0	0.00%	
5.9	Đỗ Ngọc Dũng			Bố vợ						0	0.00%	
5.10	Phạm Thị Huệ			Mẹ Vợ						0	0.00%	
5.11	Thái Bá Cảnh			Anh rể						0	0.00%	
5.12	Trần Thanh Thủy			Chị dâu						0	0.00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5.13	Lê Thị Như Mai			Chị dâu						0	0.00%	
5.14	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng TMCP Việt Á			Công ty liên quan						0	0.00%	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng TMCP Việt Á
5.15	Công ty Cp Đầu tư Infinity Group			Công ty liên quan						0	0.00%	Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Infinity Group

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5.16	Công ty Cổ phần Địa ốc Sacom			Công ty liên quan						0	0.00%	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Địa ốc Sacom
5.17	Công ty Cổ phần Sacom Tuyền Lâm			Công ty liên quan						0	0.00%	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sacom Tuyền Lâm
5.18	Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan						4,052,434	33.54%	Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
6	Lê Thị Lan Hương		Thành viên độc lập							0	0.00%	
6.1	Lê Trung Cự			Bố ruột						0	0.00%	
6.2	Lê Thị Lan			Mẹ ruột						0	0.00%	
6.3	Đặng Đình Lâm			Bố chồng						0	0.00%	
6.4	Phùng Thị Yềng			Mẹ chồng						0	0.00%	
6.5	Đặng Anh Tuấn			Chồng						0	0.00%	
6.6	Đặng Phương Chi			Con						0	0.00%	
6.7	Lê Trung Kiên			Anh						0	0.00%	
6.8	Trần Thị Trang Nhung			Chị dâu						0	0.00%	
6.9	Lê Thị Lan Anh			Em						0	0.00%	
6.10	Nguyễn Quý Hải			Em rể						0	0.00%	
6.11	Công ty CP Địa Ốc Sacom			Công ty liên quan						0	0.00%	Thành viên HĐQT CTCP Địa Ốc Sacom

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pa ssport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
6.12	CTCP Sacom - Tuyển Lâm			Công ty liên quan						0	0.00%	Phó Chủ Tịch HĐQT CTCP Sacom Tuyển Lâm
6.13	Công ty Cp Đầu tư Infinity Group			Công ty liên quan						0	0.00%	Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Infinity Group
7	Đặng Ngọc Thiên Từ		Trưởn g BKS							27,885	0.23%	
7.1	Hà Thị Xuân			Vợ						0	0.00%	
7.2	Đặng Ngọc Bảo Quyên			Con						5,577	0.05%	
7.3	Đặng Ngọc Niệm Thư			Con						4,714	0.04%	
8	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS							0	0.00%	
8.1	Nguyễn Văn Mến			Cha						0	0.00%	Mất

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
8.2	Nguyễn Thị Lịch			Mẹ						0	0.00%	Mất
8.3	Nguyễn Quốc Long			Chồng						1,716	0.01%	
8.4	Nguyễn Quốc Quỳnh Hương			Con						0	0.00%	
8.5	Nguyễn Thảo Nguyên			Con						0	0.00%	
8.6	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Chị						0	0.00%	
8.7	Nguyễn Văn Phúc			Em						0	0.00%	
8.8	Nguyễn Thị Đức			Em						0	0.00%	
8.9	Nguyễn Thị Hồng Nga			Em						0	0.00%	
9	Bùi Thị Kim Tuyền		Thành viên BKS							0	0.00%	
9.1	Bùi Tư			Bố ruột						0	0.00%	
9.2	Nguyễn Thị Quyên			Mẹ ruột						0	0.00%	
9.3	Đỗ Thị Mai Nhung			Mẹ Chồng						0	0.00%	
9.4	Hoàng Giang			Chồng						0	0.00%	
9.5	Hoàng Nam Hưng			Con ruột						0	0.00%	
9.6	Hoàng Nam Vinh			Con ruột								Còn nhỏ chưa có CMND
9.7	Bùi Thị Kim Oanh			Em ruột						2	0.00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
9.8	Tô Quốc An			Em rể						0	0.00%	
9.9	Bùi Thị Bích Thảo			Em ruột						0	0.00%	
9.10	Bùi Hoàng Phương			Em ruột						0	0.00%	
9.11	Bùi Thiên Ngân			Em ruột						0	0.00%	Còn nhỏ chưa có CMND
10	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc							7,550	0.06%	
10.1	Nguyễn Thị Như Chi			Vợ						0	0.00%	
10.2	Vũ Ngọc Lăng			Cha						0	0.00%	
10.3	Đinh Thị Iêng			Mẹ						0	0.00%	
10.4	Vũ Tiến Phong			Em						0	0.00%	
10.5	Vũ Xuân Vinh			Em						0	0.00%	
10.6	Vũ Xuân Quang			Em						0	0.00%	
10.7	Vũ Duy Tân			Em						0	0.00%	
10.8	Vũ Thị Tố Quyên			Em						0	0.00%	
10.9	Vũ Thị Hồng Nhung			Em						0	0.00%	
10.10	Vũ Hoàng Phương Nghi			Con gái						0	0.00%	
10.11	Vũ Hoàng Tuấn Kiệt			Con trai						0	0.00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
11	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty							15,730	0.13%	Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT ngày 13/05/2020
11.1	Văn Thái Bảo Vi			Vợ						0	0.00%	
12	Trần Thị Châu Dân		Kế toán Trưởng							1,075	0.01%	
12.1	Trần Xuân Trinh			Cha						0	0.00%	
12.2	Lê Thị Đâu			Mẹ						0	0.00%	
12.3	Hà Quốc Lợi			Chồng						0	0.00%	
12.4	Hà Trần An Nhiên			Con						0	0.00%	Con còn nhỏ chưa có CMND
12.5	Hà Trần Mộc Nhiên			Con						0	0.00%	Con còn nhỏ chưa có CMND

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoản (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pa ssport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
12.6	Trần Vũ Linh			Em						0	0.00%	
12.7	Trần Thị Châu Khánh			Em						0	0.00%	

GHI CHÚ:

1/ *Phông chữ Times New Roman; cột (1) STT định dạng TEXT theo thứ tự x, x.01, x.02 ... theo ví dụ;*

* *Tại cột số (8), (9): Số Giấy NSH* là Số CMND/Căn cước/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp*

SGDCK lưu ý các công ty niêm yết:

- 1/ Danh sách bao gồm thông tin người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ, công ty mẹ, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (công đoàn, đoàn
- 2/ Thông tin số NSH (số CMND/hộ chiếu/căn cước/Giấy CNĐKDN....cung cấp cần chính xác (**tránh** phát sinh tình trạng **bị mất số 0 ở trước** do định dạng không

3/ Tránh nhầm lẫn giữa cột “Loại hình Giấy NSH” và “Số Giấy NSH”

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2022

Người đại diện pháp luật

Chữ tịch



Trần Việt Anh